

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỶ ANH
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HNGĐ–ST

Ngày: 20-8-2019

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỶ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiên Thị

Ông Lê Văn Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 05 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST–HNGĐ ngày 08 tháng 07 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**

Sinh ngày: 13 – 11 - 1987

Địa chỉ: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức A**

Sinh ngày: 12 – 3 - 1987

Địa chỉ: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Cô Nguyễn Thị B

Giáo viên trường tiểu học T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10 tháng 5 năm 2018, trong các bản khai, tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 28 tháng 6 năm 2011. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh A hay ghen tuông vô cớ, hành hạ, đánh đập chị nhiều lần gây ra tổn thương lớn cho chị H về sức khỏe và tinh thần. Sau nhiều lần bị đánh đập, chị H phải về nhà ngoại sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ năm 2017. Trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh A vẫn thường gây sự, về nhà ngoại để gọi chị H quay về nhưng chị H không đồng ý, trong nhiều lần mâu thuẫn thì đến ngày 29 tháng 12 năm 2018 (âm lịch), tại nhà ở của bố mẹ đẻ của chị H thì anh A đã đâm chị H phải nhập viện cấp cứu. Hiện nay cơ quan Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với anh Nguyễn Đức A vì hành vi đánh đập chị H. Hiện nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn nữa, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, nên chị đề nghị được ly hôn với anh A.

Quá trình chung sống, chị H và anh A có 02 con chung là: cháu Nguyễn Hà G – sinh ngày 25 tháng 01 năm 2012 và cháu Nguyễn Hà T – sinh ngày 08 tháng 5 năm 2014. Sau khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị H đưa hai con về nhà ngoại sinh sống, sau đó đến khoảng đầu năm 2018 thì anh A đón cháu Nguyễn Hà G về nhà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục còn cháu Nguyễn Hà T thì tiếp tục sống ở nhà ngoại cùng chị H. Anh A là người bạo lực, thường xuyên đánh đập vợ do đó chị H không đồng ý việc giao con chung cho anh A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Hơn nữa do hai con còn quá nhỏ, chị H mong muốn được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung. Hiện tại chị H có công việc làm công nhân, thu nhập ổn định từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng một tháng, bố mẹ chị cũng tạo điều kiện để mẹ con sinh sống lâu dài, đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo điều kiện học tập của hai con. Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến thời điểm xét xử chị H có nguyện vọng nếu Tòa án giao hai con chung cho chị, chị H yêu cầu anh A cấp dưỡng tiền nuôi cả hai con chung mỗi tháng là 1.500.000đ. Nhưng tại phiên Tòa chị H thay đổi yêu cầu. Trường hợp được tòa án giao 02 con chung cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng thì chị không yêu cầu anh A cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị, vì với mức thu nhập và điều kiện của chị đảm bảo được việc nuôi dưỡng 02 con chung.

Chị H không yêu cầu Tòa án phân chia tài sản chung và khẳng định vợ chồng chị không có nợ chung.

Để chứng minh cho lời trình bày của mình, chị Nguyễn Thị H đã giao nộp các tài liệu chứng cứ: Giấy chứng nhận kết hôn, bản sao sổ hộ khẩu gia đình chị H và anh A, bản sao chứng minh thư nhân dân của chị H, giấy xin xác nhận, bản sao giấy khai sinh cháu Nguyễn Hà G và Nguyễn Hà T, hợp đồng lao động, bản tự khai.

Tại biên bản lấy lời khai, bản tự khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải, bị đơn Nguyễn Đức A trình bày thống nhất với chị H về việc anh chị kết hôn trên sở sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 28-6-2011. Anh A cũng thừa nhận vợ chồng anh chị thường có mâu thuẫn nhưng là mâu thuẫn nhỏ. Tuy nhiên theo anh A, nguyên nhân vợ chồng anh chị mâu thuẫn là do gia đình nhà ngoại kích động dẫn đến tình cảm vợ chồng xa cách, ngoài ra cũng do chị H thường nói chuyện thiếu suy nghĩ dẫn đến anh A không kiềm chế được mà đánh chị H, dẫn đến chị H bỏ về nhà ngoại nhiều lần. Tuy nhiên theo anh A đây là những mâu thuẫn nhỏ còn nguyên nhân lớn nhất dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn lớn là vì khoảng cuối năm 2017 khi anh A gặp vấn đề về sức khỏe, không đi làm kiếm tiền được thì chị H bỏ rơi anh, không quay về chăm sóc anh. Mặc dù anh A khuyên can nhiều lần nhưng cả chị H và gia đình chị H đều lạnh nhạt không muốn quay về. Đầu năm 2018 thì chị H bỏ đi làm ăn ở thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 7 năm 2018 khi sức khỏe tốt hơn anh A cũng vào làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục khuyên chị H quay về nhưng chị H không chịu và còn dọa thuê người đánh anh Hải. Đến gần dịp gần tết nguyên đán (đầu năm 2019) anh A về quê ăn tết và đến nhà bố mẹ chị H để gặp con trai nhưng khi lên đến đó thì chị H có những lời lẽ không hay, khiến anh A bức xúc nên đã đánh chị H bị thương dẫn đến cơ quan Công an huyện Kỳ Anh đến làm việc và đã có quyết định khởi tố anh A về hành vi đó. Kể từ khi xảy ra sự việc anh A đánh chị H vào ngày 03 tháng 2 năm 2019 thì anh A đã biết sai, xin lỗi chị H và bố mẹ vợ nhiều lần mong muốn được vợ tha thứ để về đoàn tụ, cùng nuôi dạy con cái. Anh A khẳng định mình còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con như chị H đã trình bày. Năm 2016, khi anh A đi làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh nên để vợ cùng hai con về nhà ông bà ngoại ở, sau này khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh A khuyên mà chị H không về nên cuối năm 2017, anh A đã đến nhà ngoại đưa cháu Nguyễn Hà G về nhà trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Nay, mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng trường hợp phải ly hôn thì anh A có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hà G và đồng ý giao cháu Thông cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Hiện anh A làm nghề tự do như cắt cây trà thuê, thu nhập từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng mỗi tháng. Nếu Tòa phân chia con như vậy thì chị H và anh A không cần cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng nhau.

Về tài sản chung anh A cũng không yêu cầu Tòa án phân chia và thống nhất với chị H về việc vợ chồng anh chị không có nợ chung.

Quá trình giải quyết vụ án, ngoài bản tự khai trình bày nguyện vọng của mình anh A không giao nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Để làm căn cứ giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã tiến hành lấy lời khai của bị đơn Nguyễn Đức A và làm việc trực tiếp với cháu Nguyễn Hà G, là con chung đã trên 7 tuổi của chị H và anh A, để tìm hiểu nguyện

vọng của cháu về việc cháu muốn ở với bố hay mẹ sau khi ly hôn. Qua làm việc, cháu Nguyễn Hà G có nguyện vọng được ở chị Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, vị đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình thụ lý, xây dựng hồ sơ vụ án, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa Thẩm phán, các vị Hội thẩm nhân dân, Thư ký được phân công tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, nguyên đơn, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 , 83, của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc ly hôn anh Nguyễn Đức A.

- Giao cháu Nguyễn Hà G và Nguyễn Hà T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục khi các cháu đủ 18 tuổi; anh Nguyễn Đức A không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị H, anh Nguyễn Đức A được quyền đi lại thăm non con chung mà không bị ai ngăn cản.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Đình Hải cư trú tại: thôn X, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Tại thời điểm Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh thụ lý vụ án; vụ án không có đương sự hoặc tài sản ở nước ngoài, không phải ủy thác tư pháp cho cơ quan đại diện của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài, cho nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2]. Về tình cảm: Mặc dù mỗi người đều có những nguyên nhân, lý giải khác nhau nhưng cả chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức A đều thừa nhận việc vợ chồng thường có mâu thuẫn, thường xảy ra tranh chấp, cách nói chuyện của chị H khiến anh A không đồng tình dẫn đến bức xúc và đánh chị H. Đặc biệt, việc bao bọc gia đình giữa chị H và anh A đã đến mức bị khởi tố hình sự. Mặc dù anh Nguyễn Đức A khẳng định vẫn còn tình cảm với chị H, mong chị H tha thứ để cùng nhau nuôi dạy con cái, tuy nhiên chị H kiên quyết ly hôn vì không thể sống chung với anh trong tình trạng lo lắng, sợ hãi, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh A đã đến mức không thể cứu vãn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Đức A của chị H.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung, còn anh A chỉ đồng ý giao

cháu Nguyễn Hà T cho chị H, còn anh Acó nguyện vọng được trực tiếp trông nom chăm sóc cháu Nguyễn Hà G. Xét nguyện vọng của các đương sự là chính đáng. Tuy nhiên xét về điều kiện kinh tế, chị H có công việc và thu nhập ổn định, còn anh hai hiện đang lao động tự do. Mặt khác, hiện nay anh Nguyễn Đức A đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh khởi tố, điều tra về hành vi bạo lực gia đình đối với vợ, anh A cần thời gian và công sức để phối hợp với các cơ quan chức năng phục vụ công tác điều tra, mặc dù anh Acó nguyện vọng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Hà G, trong khi đó cháu Giang lại có nguyện vọng được ở với chị H, nguyện vọng đó của cháu Giang là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Hiện nay, cháu Giang đã trên 7 tuổi nên khi cân nhắc HĐXX cần xem xét đến nguyện vọng của cháu. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, cần thiết phải giao các con chung: Nguyễn Hà G và Nguyễn Hà T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục. Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm xét xử chị H có nguyện vọng Nếu Tòa án giao hai con chung cho chị chăm sóc nuôi dưỡng, thì chị H yêu cầu anh Acấp dưỡng tiền nuôi cả hai con chung mỗi tháng là 1.500.000đ. Nhưng tại phiên Tòa chị H thay đổi yêu cầu. Trường hợp được Tòa án giao 02 con chung cho chị trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng thì chị không yêu cầu anh Acấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị, vì với mức thu nhập và điều kiện của chị đảm bảo được việc nuôi dưỡng 02 con chung. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu là phù hợp nên chấp nhận yêu cầu này của chị H.

[3]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đức A không yêu cầu Tòa án phân chia, do đó miễn xét

[4]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H là nguyên đơn yêu cầu ly hôn, cho nên phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm theo Điều 6, Điểm a Khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[5]. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 271, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Nguyễn Thị H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Đức Hải vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Điều 271, Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo,;

- Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc ly hôn anh Nguyễn Đức A;

- Giao con chung Nguyễn Hà G và Nguyễn Hà T cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ ngày Bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con của Tòa án.

Anh Nguyễn Đức A có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

Trong thời gian chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi con chung, anh Nguyễn Đức A không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005466 ngày 14 tháng 5 năm 2019. Tiền án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ.

chị Nguyễn Thị H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Đức Hải vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn: Chị H;
- Bị đơn: Anh A;
- VKS huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Dũng

